

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Du Thùy D**, sinh năm: 1958;

Địa chỉ: ấp TA, xã AH, huyện T, tỉnh L.

- *Bị đơn:* Anh **Trần Thanh S**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: ấp R, xã AL, huyện V, tỉnh L.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông **Lê Văn O**, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: ấp TA, xã AH, huyện T, tỉnh L

Người đại diện hợp pháp của ông Lê Văn O là bà Du Thùy D theo văn bản Ủy quyền ngày 07 tháng 05 năm 2020.

+ Chị **Lê Thị Tuyết S**, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: ấp R, xã AL, huyện V, tỉnh L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Thanh S và chị Lê Thị Tuyết S có nghĩa vụ trả lại cho bà Du Thùy D và ông Lê Văn O 10 (mười) chỉ vàng 24K.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Anh Trần Thanh S và chị Lê Thị Tuyết S tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm nên anh Trần Thanh S và chị Lê Thị Tuyết S phải nộp số tiền là 1.187.500đ (Một triệu một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Bà Du Thùy D là thuộc diện người lớn tuổi và có đầy đủ thủ tục nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Văn Ân